

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 78**

Trong quá trình học tập, chúng ta thường hay gặp một số đồng tu đến nói với tôi là, nghe một người nào đó nói, một vị pháp sư nào đó nói phương pháp niệm Phật của chúng ta đây vẫn chưa phải là tốt nhất, phương pháp của họ còn thù thắng hơn chúng ta, thế là tâm liền dao động. Đó là gì vậy? Bạn không có sức định, người bên cạnh dùng quạt phẩy nhẹ nhẹ thì bạn liền dao động, thì bạn làm sao có thành tựu? Họ nói pháp môn này của họ tốt hơn chúng ta thì bạn theo học với họ, vừa qua được mấy ngày lại gặp một người khác nói phương pháp còn tốt hơn so với người này, vậy là bạn liền chạy qua bên đó. Đứng núi này nhìn núi nọ, ngay trong một đời này của bạn ngày ngày chuyển đổi pháp môn, đến sau cùng một môn cũng không thể thành tựu. Nói pháp môn này cao, pháp môn kia thấp, trên “Kinh Kim Cang” lời Phật nói là *“pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”* phải mau sửa đổi lại *“pháp môn không bình đẳng, có cao có thấp”*. Đây là bạn ngu si. Yêu ma quỷ quái chỉ có thể dao động tâm người ngu si, vì sao vậy? Họ không có chủ tể, họ không có sức định. Không có chủ tể rất dễ bị thiệt thòi, rất dễ bị lừa gạt. Người tâm có chủ tể, người có sức định không thể bị dao động.

Sự việc này, các vị phải cố gắng mà đọc “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh Tứ Thiếp Số”, là chú giải của Đại Sư Thiện Đạo, đặc biệt xem đoạn chú giải Thượng Phẩm Thượng Sanh Chương. Đoạn chú giải đó Ngài chú giải được rất tường tận. Chúng ta đã từng giảng qua toàn Kinh này, cũng đặc biệt giảng qua đoạn này. Thượng Phẩm Thượng Sanh Chương, tôi nhớ được tôi đã giảng qua đoạn này rất tỉ mỉ. Nếu bạn chân thật ở trong đoạn này thể hội được thì tâm của bạn liền có chủ tể, không thể dao động. Đại Sư Thiện Đạo nói, đừng nói thiện tri thức đến khuyên chúng ta đổi pháp môn, mà Thích Ca Mâu Ni Phật đến nói cũng không làm, tất cả chư Phật Như Lai đến nói cũng không làm, bạn có thể nói với chư Phật Như Lai là con đã chọn lấy pháp môn này, pháp môn đó tuy là tốt nhưng để dành cho người khác học, con vẫn là học pháp môn này. Kiên trì đến cùng. Đại Sư Thiện Đạo dạy chúng ta bí quyết, Phật đến khuyên chúng ta, chúng ta cũng không dao động, hướng hồ là thiện tri thức gì đó. Đại Sư Thiện Đạo nêu ra thí dụ này rất hay, chúng ta phải suy xét nhiều, nếu không thì đạo tâm này của

chúng ta gọi là đạo tâm sương sớm, nước trên lục bình, tùy theo gió dao động, không có gốc, thì làm sao bạn có thành tựu?

Thế Tôn có thể nói là từ bi đến cùng tột, biết được tâm bệnh của chúng sanh thời Mạt Pháp, cho nên trước khi nhập diệt, Ngài lưu lại cho chúng ta “Tứ Y Pháp”, giúp cho các đệ tử về sau ở ngay trong một đời bảo đảm tu học thành tựu. Trong Tứ Y Pháp, câu thứ nhất liền dạy chúng ta “*y pháp bất y nhân*”. Phàm hễ không thể thành tựu là trái với giáo huấn của Phật Đà, họ làm gì vậy? Họ y người không y pháp thì nhất định thất bại. Chúng ta phải luôn ghi nhớ lời giáo huấn này của Thế Tôn.

Niệm Phật, người Nhật Bản đề xướng bốn nguyện niệm Phật, họ nói pháp môn này tốt, siêu vượt hơn chúng ta rất nhiều, họ nói người Trung Quốc niệm Phật đều là sanh biên địa nghi thành, họ niệm Phật thì thượng thượng phẩm vãng sanh. Bốn nguyện niệm Phật có ra từ bộ Kinh nào? Tịnh Độ có ba Kinh một Luận, sau đó Tổ Sư thêm vào là năm Kinh một Luận. Trong năm Kinh một Luận đều không có nói bốn nguyện niệm Phật. Trên “Kinh Vô Lượng Thọ”, trong Phẩm Ba Bạc Vãng Sanh, điều kiện nói ra rất rõ ràng tường tận, bạn không nghe, lại nghe người ta ăn nói xằng bậy. Thành thật mà nói, chúng ta niệm Phật sanh biên địa nghi thành cũng không tệ, họ như vậy ngay đến biên địa nghi thành cũng không có phần, kém xa so với ta. Vì sao vậy? Gây rối sanh sự, hủy báng Phật pháp, phá hoại tín tâm của chúng sanh, đoạn tất cả pháp thân huệ mạng của chúng sanh, bạn thử nghĩ xem quả báo của họ ở đâu? Chúng ta quyết định y theo giáo huấn của Kinh điển, y pháp bất y nhân, họ tu của họ, ta tu của ta.

Các vị cũng đã từng nghe nói qua, Lão Hòa thượng Đế Nhàn có một đồ đệ là một người thợ vá nồi, ông không hiểu bất cứ thứ gì. Lão Hòa thượng chỉ dạy ông một câu “*Nam Mô A Di Đà Phật*”, một lòng chuyên niệm, niệm mệt rồi thì nghỉ ngơi, nghỉ ngơi khoẻ rồi thì phải mau niệm tiếp. Ông niệm đến ba năm, bốn năm thì đứng vãng sanh. Những người này đến hiện thân nói pháp cho chúng ta xem. Vì sao ông có được loại công phu này? Ông chỉ một câu A Di Đà Phật, tâm của ông định ở trên câu A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra, trong lòng ông không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước, không có tạp niệm. Một lòng chuyên niệm ông đã làm được. Trên “Kinh Vô Lượng Thọ” dạy chúng ta bí quyết niệm Phật có tám chữ: “*Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm*”, vậy thì người thợ vá nồi có phát tâm Bồ Đề hay không? Thật tế mà nói, cái gì gọi là tâm Bồ Đề ông không hiểu, nhưng tâm của ông có phát hay không? Có, nhưng chính ông cũng không hề biết. Đại Sư Ngẫu Ích nói rất hay, bạn xem

trong “Di Đà Kinh Yếu Giải” nói: “*Một lòng một dạ chuyên cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, một lòng một dạ chỉ muốn thấy A Di Đà Phật, cái tâm này chính là tâm Vô Thượng Bồ Đề*”. Cách nói này, các đại đức xưa trước Đại Sư Ngẫu Ích chưa nói qua, chúng ta ở trong tất cả văn tự ghi chép cũng chưa nghe nói qua, Đại Sư Ngẫu Ích nói có đúng không? Chúng ta tỉ mỉ mà tư duy, Ngài nói không hề sai, một lòng hướng Phật, đây không phải là Tâm Vô Thượng Bồ Đề thì là tâm gì? Cho nên chúng ta xem thấy rất nhiều lão ông, lão thái bà không biết chữ nào, không biết thứ gì, Kinh giáo thì chưa nghe buổi giảng nào, niệm Phật qua hai-ba năm thì đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh, biết trước giờ chết, họ lại không bị bệnh, lúc ra đi tướng lạ rất đẹp. Đây chính là chuyên tinh. Thời gian của họ tuy là không dài nhưng họ được định, được Niệm Phật Tam Muội, chính là nói họ được nhất tâm bất loạn, tâm của họ không điên đảo, rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, họ đi đến Thế giới Cực Lạc, họ thành công rồi.

Ở thế gian này, pháp sư giảng Kinh nói pháp, pháp sư tu học các pháp môn khác cũng không bằng ông, không thể so với ông. Không thể so sánh ở điểm nào? Người ta chuyên tinh, pháp sư giảng Kinh chúng ta có lúc vẫn còn phải đọc Kinh, có những lúc vẫn còn phải chuẩn bị, không thể không phân tâm, còn phải tiếp xúc thính chúng, còn có rất nhiều những thù đáp không có cách gì cự tuyệt, cho nên không thể bằng được những ông già bà lão đó. Họ vậy mà tốt, có đại phước báo. Người thế gian xem thường họ, không thèm để ý đến họ, đó là đại phước báo, bạn hiểu hay không? Quyết không thể nói quen biết người nhiều, có danh tiếng trong xã hội thì con người đó có phước. Con người này một chút phước báo cũng không có, người tìm gây phiền phức cho họ quá nhiều. Lão thái bà vô tri vô thức, không có người tìm gây phiền phức cho bà, vậy mới gọi là đại phước báo. Ngay trong một đời niệm Phật, không có người quấy nhiễu họ, không có người phá hoại công phu của họ. Cái gì gọi là phước báo? Người thông thường không hiểu được rõ ràng, người chân thật có đại phước báo bạn không nhận biết, người hoàn toàn không có phước báo thì cho rằng con người này phước báo rất lớn. Giao tế qua lại rất rộng, một ngày từ sớm đến tối bù đầu bù cổ, bận đến sau cùng đi vào trong ba đường, phước báo ở chỗ nào vậy? Quả báo của họ là ba đường ác. Con người này ở thế gian lại không có tiền của, lại không có địa vị, không có người nào xem trọng họ, một lòng niệm Phật, quả báo của họ ở Thế giới Cực Lạc, ngày ngày đứng ở bên cạnh A Di Đà Phật, ai nhận biết được rõ ràng?

Hiện tại chúng ta đang tích cực trừ bị xây niệm Phật đường, trừ bị xây Thôn Di Đà, tương lai có thể vào trong Thôn Di Đà để niệm Phật, đó là đại phước báo

đệ nhất đẳng ngay trong thế kỷ này. Đến nơi đó niệm Phật không có người quấy nhiễu bạn, chúng ta sẽ có rất nhiều hộ pháp hộ trì bạn, không để cho người khác đến quấy nhiễu bạn. Người thân quyến thuộc đến thăm viếng bạn, chúng ta đều sẽ cự tuyệt, khi bạn đang niệm Phật, không để họ bước vào quấy nhiễu. Tương lai trong Thôn Di Đà không lắp đặt điện thoại, vì đã lắp đặt điện thoại thì khó tránh khỏi người trong nhà bạn sẽ thường hay gọi điện đến. Không có điện thoại, cách tuyệt với tin tức bên ngoài. Bên trong cũng không có truyền hình, bạn cũng không xem được tin tức. Thế nhưng bên trong bắt ti vi để bạn xem niệm Phật đường mọi người đang niệm Phật, pháp sư đang giảng Kinh, ti vi là để bạn xem những thứ này, hoàn toàn không thể xem được tin tức. Ở trong đó cũng không đặt báo chí, cũng không có tạp chí, cho nên đến ở nơi đó là ngày ngày thiên hạ thái bình, không có bất cứ việc gì, thân tâm của bạn an định, ở nơi đó dễ dụng công, chân thật thành tựu. Các vị đích thực có thể đạt đến nhất tâm bất loạn, cho dù không đạt được nhất tâm bất loạn, công phu thành khối thì nhất định có thể đạt được. Công phu thành khối là nhất tâm bất loạn hạ hạ phẩm. Phạm phu chúng ta chỉ cần có loại công phu này thì vãng sanh Thế giới Cực Lạc liền có phần, cõi phàm thánh đồng cư cũng có phần.

Hôm nay các vị tặng bao đỏ cho tôi, cúng dường cho tôi, tôi nói các vị nghe, cúng dường cho tôi không có phước báo, tôi lập tức chuyển đến Thôn Di Đà, phước báo của các vị sẽ lớn hơn, phước báo chân thật, một chút cũng không giả. Tương lai ở nơi đó sẽ có rất nhiều người ở trong đó niệm Phật vãng sanh bất thoái thành Phật, đây là chúng ta có thể xem thấy được, có thể dự kiến. Cho nên những nhân viên phục vụ này của chúng ta, nhân viên làm việc, tôi cũng là làm việc, cư sĩ Lý Mộc Nguyên cũng là phục vụ, nhân viên làm việc, chúng ta làm hộ pháp, chúng ta dùng tâm trạng thế nào để hộ trì mọi người? Tôi đã nói qua rất nhiều rất nhiều lần, chúng ta nhất định phải từ nội tâm chân thành mà phát ra. Mỗi một người niệm Phật bước vào niệm Phật đường đều là cha mẹ quá khứ, chư Phật ở vị lai của chúng ta, chúng ta dùng tâm hiếu thuận, tâm cung kính để phục vụ cho mọi người, để chăm sóc cho mọi người.

Có rất nhiều đồng tu đến nói với tôi, tương lai họ cũng muốn đến các nơi để xây dựng niệm Phật đường, cũng là xây Thôn Di Đà, lấy theo mô hình giống như đây mà làm. Họ đến nói với tôi, tôi lắc đầu tôi nói, nhất định bạn không làm được. Do nguyên nhân gì vậy? Bạn có thể xem mỗi người như cha mẹ của chính mình hay không? Xem họ như là A Di Đà Phật không? Bạn không có được cái tâm này thì bạn không làm được. Tài lực, vật lực của bạn có thể phong phú hơn chúng tôi

nơi đây thì tôi tin, nhưng cái tâm này thì bạn không có, tâm hiếu thuận, tâm cung kính đối với tất cả chúng sanh thì bạn không có, vậy đạo tràng của bạn sẽ không bằng đạo tràng ở đây. Nếu bạn có thể đối với tất cả chúng sanh đầy đủ tâm cung kính, tâm hiếu thuận, thì đạo tràng của bạn sẽ giống y như đạo tràng này vậy. Các vị đến nơi đây, cảm thấy không khí thật khác thường, từ trường không như nhau, đương nhiên khác nhau. Tại vì sao không giống? Đạo tràng này có chư Phật Bồ Tát ở nơi đây, niệm Phật đường có chư Phật Bồ Tát cùng đến niệm Phật với mọi người, long thiên thiện thần ủng hộ. Những tướng lạ này, có một số đồng tu thấy được đến nói với tôi, thần hộ pháp nhiều, thấy được họ đang xếp hàng. Những tình hình này tôi đều biết được, tôi đều nhận biết, cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn.

Tóm lại một câu mà nói, tâm nhất định phải có chủ tể, tuyệt đối không bị bất cứ cảnh giới nào dao động. Chúng ta y cứ “A Di Đà Phật”, y cứ “Kinh Vô Lượng Thọ”, chọn lấy trì danh niệm Phật. Trong bốn loại phương pháp niệm Phật, chúng ta chọn lấy trì danh niệm Phật, một câu Phật hiệu niệm đến cùng. Chúng ta tu học những phương pháp này là có truyền thừa, không phải chính mình biên tạo ra. Phương pháp của tôi là do lão sư Lý truyền cho tôi, lão sư Lý là được Đại Sư Ấn Quang truyền lại, cho nên truyền thừa của chúng ta là từ nơi Đại Sư Ấn Quang mà có. Núi Linh Nham Tô Châu là tổ đình của chúng ta, pháp mạch của chúng ta là một mạch truyền thừa. Y theo phương pháp này tu học, người có được thành tựu thật quá nhiều, chúng ta chính mắt thấy được, chính tai nghe được, làm sao có thể khinh xuất bị người khác dao động? Tại vì sao chúng ta tu học mà tín tâm này cũng không có? Các vị nghe qua những lời trống rỗng, đến hỏi tôi đã là sai rồi. Bạn đến hỏi tôi, tôi liền biết bạn không có lòng tin. Nếu như bạn có lòng tin, thì bạn sẽ không chạy đến trước mặt tôi để nói những lời này. Cho nên, đây là ý nghĩa thứ hai của thiên định, chính mình ở trong cảnh giới quyết định có được chủ tể.

Bồ Tát tu học sáu cương mục này, từ bồ thí đến thiên định đều là thuộc về sự tướng. Hiện tại chúng ta gọi là thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày, thực tiễn ngay trong công việc năm cương mục này. Cái sau cùng là trí tuệ, trí tuệ Bát Nhã.

- **Thứ sáu, Trí tuệ Bát Nhã**

Trí tuệ không phải là sự, trí tuệ không có dấu tích có thể tìm, thế nhưng trí tuệ là tinh túy của tu học. Bát Nhã từ chỗ nào mà hiển thị? Từ trên năm loại sự

tướng phía trước mà hiển thị. Làm thế nào hiển thị bạn có trí tuệ, bạn không có trí tuệ? Nếu như bạn tu học không chấp trước, không phân biệt thì bạn có trí tuệ, đó gọi là có Bát Nhã. Bạn tu học còn có phân biệt, còn có chấp trước, bạn không có trí tuệ, bạn không có Bát Nhã. Năm điều phía trước nếu như không có trí tuệ thì không thể gọi là độ, bố thí thì không thể gọi là bố thí Ba La Mật. Ba La Mật là trí tuệ, cho nên nếu không có trí tuệ ở trong đó thì năm loại phía trước là phước báo. Tu bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định thấy đều là phước báo, thiền định cũng là phước báo, sanh tử thiên thiên, tứ không thiên là phước báo của thiền định. Như vậy bạn mới biết được, trong sáu cõi, cái gọi là thiền định thế gian, tứ thiên bát định không có Bát Nhã Ba La Mật. Nếu như có Bát Nhã Ba La Mật, thiền định này siêu việt sáu cõi, không ở sáu cõi thọ báo.

Bát Nhã là gì? Sáu trăm quyển “Kinh Đại Bát Nhã” là điển tịch quan trọng nhất của Bát Nhã, Thế Tôn năm xưa ở đời đã nói 22 năm. Các vị phải nên biết, Thế Tôn nói pháp tổng cộng 49 năm, 22 năm giảng Bát Nhã. Như vậy chúng ta liền thể hội được, Bát Nhã là khóa mục chủ yếu ở trong Phật pháp. Nếu không phải khóa mục chủ yếu thì vì sao đức Phật dùng thời gian dài đến như vậy để giảng bài khóa này? Là pháp môn tu chính của tất cả Bồ Tát Đại Thừa. Lấy Bồ Tát Văn Thù làm đại biểu, chỗ này các vị nên biết, Văn Thù là chủ Bát Nhã. Bát Nhã nói ra là gì? Sáu trăm quyển Kinh Bát Nhã, nếu các vị lướt qua một lượt, “Kinh Bát Nhã” rất dài, sáu trăm quyển, xem phía trước không biết được phía sau, xem đến phía sau thì quên sạch phía trước (Thế Tôn cũng biết, thời kỳ Mật Pháp chúng ta đọc sách sẽ có một hiện tượng như vậy), thế nhưng sau khi bạn đọc xong, sẽ có một câu nói không thể quên. Câu nói này tại vì sao không thể quên? Trong sáu trăm quyển này đã lặp lại mấy ngàn lần, nên ấn tượng này rất sâu sắc. Câu nói này là gì vậy? Có ba chữ: “*Bất khả đắc*”. Bất khả đắc chính là trí tuệ chân thật, thế xuất thế gian tất cả pháp đều bất khả đắc. Tại vì sao bất khả đắc? Nhân duyên sanh pháp, pháp không phải là thật, là giả có. Bạn có thể thấy ra được, có thể phát hiện là trí tuệ, trí tuệ chân thật. Trên “Kinh Kim Cang” rõ ràng nói với chúng ta, ba tâm bất khả đắc, tức là tâm quá khứ bất khả đắc, tâm hiện tại bất khả đắc, tâm vị lai bất khả đắc. Chỗ này không thể giảng tỉ mỉ, năm trước ở ngay nơi đây chúng ta đã dùng thời gian rất dài giảng qua một bộ “Kinh Kim Cang”, dường như là mỗi ngày đều giảng, đã giảng qua hơn bốn tháng. Nói ba tâm là nói năng đắc, năng đắc bất khả đắc, sau đó lại nói các pháp, các pháp là bạn sở đắc. Phật ở trên Kinh điển đã làm cho chúng ta một tổng kết luận là “*chư pháp duyên sanh*”. Phạm hệ nhân duyên sanh pháp đều không có tự tánh, ngay

thể là không, không thể có được, đây là nói bạn năng đắc sở đắc đều không thể có được. Đây là trí tuệ chân thật. Cho nên Phật ở trên câu kệ sau cùng làm một tổng kết:

*“Tất cả pháp hữu vi  
Như mộng huyễn bào ảnh  
Như sương cũng như điện  
Phải nên thấy như vậy”.*

Đây là Bát Nhã, là trí tuệ chân thật. Tất cả pháp hữu vi chính là tất cả vạn pháp.

Các vị đồng tu có không ít người đã đọc qua “Bách Pháp Minh Môn Luận”. “Bách Pháp Minh Môn Luận” chỉ là giải thích một câu nói của Thích Ca Mâu Ni Phật. Khi Thế Tôn giảng Kinh nói pháp thường hay nói “*tất cả pháp vô ngã*”. Bồ Tát Di Lặc vì giải thích câu nói này, đã tạo ra “Du Già Sư Địa Luận”. “Du Già Sư Địa Luận” đem tất cả pháp quy nạp thành 660 pháp. Bồ Tát Thiên Thân cảm thấy 660 pháp quá nhiều, bất tiện cho sơ học, cho nên đem 660 pháp quy nạp lại thành 100 pháp, răn dạy cho sơ học thuận tiện. Cho nên các vị phải nên biết, trăm pháp vừa triển khai ra chính là 660 pháp, 660 pháp lại triển khai ra chính là tất cả pháp, cho nên trăm pháp là thu tóm rút gọn của tất cả pháp thế xuất thế gian. Trong đây, hữu vi pháp đã chiếm hết 94 loại, chỉ có 6 loại là thuộc về pháp vô vi. Trên “Kinh Bát Nhã” nói tất cả pháp hữu vi chính là chỉ 94 pháp phía trước trong một trăm pháp, đều là mộng huyễn bào ảnh. Trong 94 pháp, các vị tưởng tượng xem, 8 tâm vương, 51 tâm sở (trong pháp tâm sở có 26 cái phiền não pháp), 11 cái sắc pháp, 24 cái bất tương ưng hành pháp, chỗ này hợp lại 94 pháp gọi là pháp hữu vi, đều không phải là chân thật, Phật dùng thí dụ để nói là như mộng huyễn bào ảnh. Những pháp này gọi là tướng có thể không, sự có lý không. Nó có phải chân thật đang tồn tại hay không? Không tồn tại, “*như lộ cũng như điện*”. Như điện là nói rõ cho chúng ta chân tướng sự thật, nó không tồn tại, nó là sát na sanh diệt. Chúng ta ở phía trước của “Kinh Hoa Nghiêm” tử mi nói qua với các vị, ngày nay chúng ta hiểu lầm cho rằng những hiện tượng này sẽ tồn tại, là sự việc thế nào vậy? Là tướng tương tục của nó. Cho nên tướng tương tục tướng thí dụ như sương, cũng không phải là tướng tiếp nối lâu dài, mà là tướng tiếp nối rất ngắn. Con người chúng ta, cái thân thể này, kỳ thật cái thân này là sát na sanh diệt nhưng chúng ta không thể phát hiện ra. Chúng ta xem thấy một người sống được mấy chục năm rồi chết, mấy mươi năm này là sát na tướng tiếp nối tướng. Chân tướng của nó là gì vậy? Chân tướng là sát na sanh diệt, sanh diệt đồng thời. Sanh diệt

đồng thời chính là không sanh không diệt, không có sanh diệt, nói sanh nó diệt rồi, nói diệt nó lại sanh, cho nên Phật nói loại hiện tượng này là bất thường bất đoạn. Bạn nói nó thường, nó lập tức liền diệt; bạn nói nó diệt, cái tướng phía sau lại sanh, ý niệm là hiện tượng này, trên hình tướng cũng là hiện tượng này, cho nên tất cả sự tướng cũng là phi thường phi đoạn, phi nhất phi dị, đây mới là chân tướng sự thật. Bạn đem chân tướng sự thật này làm cho rõ ràng, thấy tường tận, con người này mới gọi là có trí tuệ.

Bồ Tát hiện thân nói pháp, giáo hoá chúng sanh, hằng tu lục độ pháp môn. Hằng là thường, vĩnh viễn không hề gián đoạn. Tuy tu lục độ pháp môn, quyết định không chấp trước có năng tu, có sở tu. Nếu họ chấp trước có năng sở, thì họ là phàm phu, họ tu được là phước, họ không phải tu lục độ. Lục độ mà họ đã tu, tuy là họ rất nỗ lực, rất cố gắng mà tu tập, nhưng một chút chấp trước cũng không có. Không những không có chấp trước, ngay đến ý niệm phân biệt cũng đều không có. Việc này chúng ta không cách gì tưởng tượng. Con người này nếu không phân biệt, không chấp trước thì họ làm sao mà làm việc? Không luận là bạn tu bố thí, tu trì giới, tu nhẫn nhục, bạn không phân biệt, không chấp trước thì bạn tu bằng cách nào? Cho nên ở trên Kinh Phật mới dùng ba chữ “*bất tư nghi*”, cảnh giới của Phật Bồ Tát không thể nghĩ bàn, ý nghĩa chính là nói phàm phu chúng ta không thể nghĩ đến. Các Ngài chân thật là không có phân biệt, không có chấp trước, sự việc làm được rất viên mãn, làm được rất chu đáo, đích thực là không có khởi tâm, không có động niệm, không có phân biệt, không có chấp trước. Bạn muốn hỏi họ làm sao có thể thành tựu? Không thể nghĩ bàn. Chúng ta cũng nói không thể nghĩ bàn, dường như lời nói này không có câu trả lời vậy, bạn nghe rồi nhất định rất không vừa lòng, một câu “*bất khả tư nghi*” thì phủ lấp hết. Những tôn giáo khác đã nói vũ trụ từ nơi đâu mà có, con người từ nơi đâu mà có? Thượng đế tạo. Nhưng Thượng đế từ nơi đâu mà có thì không biết được. Trong Phật pháp nói không thể nghĩ bàn, thực tế mà nói chính là hai câu trong hạnh nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền: “*Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*”, họ là như vậy mà thành tựu. Cho nên, tùy duyên chính là khóa mục quan trọng chúng ta tu học. Khởi tâm động niệm là phan duyên. Phan duyên là phàm phu, tùy duyên là Phật Bồ Tát. Tùy duyên chính là cứ thế mà làm, làm được rất hoan hỷ, rất vui mừng, rất chăm chỉ, rất nỗ lực.

Cư sĩ Lý Mộc Nguyên chưa từng ngơi nghỉ, buổi tối hôm nay phải đi dự hội, bận rộn suốt cả ngày, nửa đêm mà vẫn chưa thể ngủ nghỉ. Hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức. Bạn xem, tinh thần thể lực của ông tốt đến như vậy, ông không

phải vì chính mình mà làm, mà là vì chúng sanh làm. Vì chúng sanh làm cũng không dính vào cái tướng chúng sanh, cũng không chấp trước cái tướng đã tạo, đây gọi là trí tuệ, gọi là Bát Nhã Ba La Mật. Trong bố thí không chấp tướng, “Kinh Bát Nhã” nói tam luân thể không, không chấp trước có thể thí, cũng không chấp trước đã thí, cũng không chấp trước vật thí, bạn đã cho những vật gì thấy đều không chấp trước, đây gọi là Bát Nhã Ba La Mật, bố thí cũng gọi là bố thí Ba La Mật. Trì giới mà không chấp trước năng trì sở trì, đây gọi là trì giới Ba La Mật. Cứ như vậy mãi đến thiền định. Do đây có thể biết, từng li từng tí ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta có thể xả bỏ đi năng sở thì Bát Nhã Ba La Mật liền hiện tiền. Chỉ cần bạn còn rơi vào trong năng sở, chính mình nhất định phải nên biết, là không có trí tuệ. Không có trí tuệ thì tất cả tu học đều là phước báo. Đại Sư Huệ Năng ở trong “Đàn Kinh” giảng rất hay: “*Sự việc này phước không thể giải quyết*”. Sự việc này là chỉ sự việc gì? Việc lớn sanh tử, thoát khỏi sáu cõi luân hồi thì phước báo không thể giải quyết. Hay nói cách khác, bạn tu bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định không thể giải quyết, quyết định không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Nếu muốn ra khỏi sáu cõi luân hồi, cái gì có thể giải quyết? Bát Nhã Ba La Mật thì có thể giải quyết, Bát Nhã Ba La Mật có thể giúp bạn thoát khỏi sáu cõi luân hồi, có thể giúp bạn thoát khỏi mười pháp giới. Giáo học của Bát Nhã liền biến thành khóa mục trung tâm của Phật pháp, đạo lý chính ngay chỗ này. Cái ý niệm này, Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói ra tất cả Kinh, không luận Đại Thừa Tiểu Thừa, Tông Môn Giáo Hạ, trong tất cả Kinh luận đều không rời khỏi Bát Nhã Ba La Mật. Vì sao vậy? Bát Nhã Ba La Mật là giáo thể của tất cả Kinh giáo, cũng chính là nói tất cả Kinh giáo từ trong Bát Nhã Ba La Mật mà sanh ra. Kinh Đại Thừa Tổ Sư phán giáo, biện thể, tất cả Kinh Đại Thừa dùng cái gì làm thể? Lấy thật tướng làm thể. Thật tướng là Bát Nhã, cho nên Bát Nhã Ba La Mật ở chỗ nào vậy? Trong Kinh văn, từng câu từng chữ đều có Bát Nhã Ba La Mật, cho nên Kinh văn nghĩa thú từng câu từng chữ không có cùng tận, làm gì có thể nói được hết? Giảng giải với mọi người, mỗi một chữ giảng hai giờ đồng hồ, một chút cũng không quá đáng. Hai giờ đồng hồ có thể đem ý nghĩa giảng được hết không? Giảng không hết, hai giờ đồng hồ giảng một câu, giảng một chữ chỉ giảng được đại khái, tuyệt đối không thể giảng được tỉ mỉ. Giảng kỹ từng câu từng chữ, đó chính là trong Kinh Phật đã nói là “*trần thuyết sát thuyết, vô gián thuyết*”, đều nói không cùng tận. Do đây có thể biết, trí tuệ Bát Nhã quan trọng. Đoạn Kinh văn này chúng ta cũng chỉ có thể giảng đến chỗ này.

Bát Nhã theo cách nói thông thường thì các vị có thể tham khảo chú sớ của đại đức xưa nay. “Kinh Kim Cang Giảng Nghĩa” của Giang Vị Nông rất hay, “Tâm Kinh Thuyên Chú” của cư sĩ Châu Chỉ Am cũng hay, chúng ta đọc qua thì đối với Bát Nhã ít nhiều sẽ có chút khái niệm.

Hai câu này gọi là bán kệ, bốn câu là một kệ. Bán kệ này là Tỳ Kheo Pháp Tạng vì chúng ta hiểu thị “*hành lục độ, bạt chúng khổ*”, cũng là “*học pháp môn, đoạn phiền não*” trong tứ hoằng thệ nguyện, chúng ta dùng hai câu này làm hai câu để tổng kết.

\* \* \*

Xem tiếp câu sau: “**Vị độ hữu tình linh đặc độ**”.

Câu này là nguyện thứ nhất trong tứ hoằng thệ nguyện: “*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”, là chưa được độ. Chưa độ chúng ta phải giúp cho họ được độ. Đây chính là thường nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn. Lời tuy là nói như vậy, vào lúc nào chúng ta mới có thể dùng vô lượng pháp môn để độ chúng sanh? Thành Phật mới được, không thành Phật không làm được. Trong Phật pháp thường nói, như trong Phổ Môn Phẩm đã nói, Bồ Tát Quán Thế Âm có 32 ứng thân, đáng dùng thân Phật để được độ thì liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp. Hiện thân Phật có thể nói vô lượng pháp môn. Chỗ này các vị phải ghi nhớ. Vào lúc nào thì hiện thân Phật? Nhất định phải xem cơ duyên của chúng sanh, cơ duyên chín muồi. Cơ duyên lúc này không phải là một cơ duyên đơn thuần, cũng chính là nói rõ các loại căn tánh cơ duyên khác nhau đều chín muồi, vậy thì bạn hiện thân nói pháp không thể chỉ nói một loại pháp, bạn phải ứng phó các loại căn tánh khác nhau nói ra vô lượng pháp môn, trong cơ duyên này thì bạn nhất định phải hiện thân Phật. Cho nên, chư Phật Như Lai vì tất cả chúng sanh hiện thân nói pháp không phải tùy theo ý của riêng mình, mà là ứng cơ thuận chúng sanh. Không phải thuận một số chúng sanh căn tánh chín muồi, mà là rất nhiều loại chúng sanh căn tánh khác nhau thấy đều chín muồi. Đó là thị hiện thân Phật, vì nói vô số pháp môn. Sau khi Phật diệt độ, ngay trong ba ngàn năm không có một vị Phật nào nữa xuất hiện là do nguyên nhân gì? Không có cơ hội này. Về sau luôn luôn có một khu vực, một nơi chốn chúng sanh căn tánh chín muồi, đại đa số là một loại, một loại căn cơ chín muồi, vậy thì hiện thân Bồ Tát, thị hiện một môn thâm nhập.

Ở vào Thời kỳ Mạt Pháp, Thế Tôn ở trên “Kinh Đại Tập” nói rất hay: “*Thời kỳ Chánh Pháp giới luật thành tựu, Thời kỳ Tượng Pháp thiên định thành tựu,*

*Thời kỳ Mạt Pháp Tịnh Độ thành tựu*”. Thành tựu này đều là nói căn tánh chín muồi. Vào Thời kỳ Chánh Pháp thì một loại người trì giới chứng quả căn cơ chín muồi, Thời kỳ Tượng Pháp thì một loại người thiên định căn tánh chín muồi, Thời kỳ Mạt Pháp thì một loại người căn tánh Tịnh Độ chín muồi. Chúng ta đọc Kinh nghe Phật nói pháp phải hiểu được ý của Phật. Việc này đối với chúng ta là giúp chính mình chọn lấy pháp môn, đối với người khác là giúp chúng ta quán cơ, giúp đỡ chúng ta, giúp tất cả hữu tình chưa độ. Vào ngày nay chúng ta đối với quần chúng rộng lớn trong xã hội, chúng ta làm thế nào giúp đỡ họ? Dùng một câu Phật hiệu, một khi nghe qua tai đã mãi trồng thiện căn, chúng ta dùng một câu Phật hiệu của A Di Đà Phật giúp đỡ họ. Cho dù họ tin hay không tin, câu Phật hiệu này họ nghe lọt vào, nghe vào trong A Lại Da Thức thì vĩnh viễn không thể xóa đi, tương lai khi gặp được duyên phận nó sẽ khởi hiện hành, họ sẽ học Phật, họ sẽ niệm Phật vãng sanh bất thoái, họ sẽ vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Chỉ cần đem câu Phật hiệu này, đem hình tượng của A Di Đà Phật để cho họ xem, vừa nhìn cũng đã rơi vào trong A Lại Da thức. Thấy nghe hình tượng danh hiệu A Di Đà Phật thì được rồi, đây chính là tiếp dẫn chúng sanh rộng lớn.

Ở khu vực Singapore này là vùng nhiệt đới, một năm chỉ có một mùa, không có bốn mùa. Khu vực này thuận tiện, suốt cả năm chỉ mặc chiếc áo thun, không cần phải thêm nhiều quần áo. Trên áo thun chúng ta in câu A Di Đà Phật, ở trên đường đi một vòng thì độ rất nhiều chúng sanh. Cho nên mọi người ra ngoài làm việc, ra ngoài mua rau, mặc trên người chiếc áo có in câu A Di Đà Phật, bạn xem bạn đã độ được rất nhiều người rồi! Làm cho người xem thấy được danh hiệu A Di Đà Phật. Ở nơi đây mọi người đều dùng tiếng Anh rất nhiều, danh hiệu của A Di Đà Phật chúng ta đều in bằng tiếng Anh, tiếng Trung thì các loại người đều được phổ độ. Vậy thì chỗ này, Singapore dùng bốn loại ngôn ngữ, dùng Malay ngữ, Ấn Độ ngữ, tôi hy vọng các vị đồng tu tương lai in danh hiệu của Phật A Di Đà trên áo thun nên in bốn loại ngôn ngữ. Khi mặc chiếc áo này lên đi ra ngoài là đa nguyên văn hóa, phổ độ chúng sanh. “*Vị độ chúng sanh linh đắc độ*”, chúng ta phải dùng loại phương pháp này. Nhất định phải biết làm, đồ án thiết kế phải cho đẹp, để cho mỗi một người xem thấy đều có thể sanh tâm hoan hỷ. Người thanh niên xã hội ngày nay mặc loại y phục thế nào? Vẽ trên áo đều là vẽ yêu ma quỷ quái, xem thấy đều là hù chết người. Chúng ta mặc phục trang này, phía sau in lên câu A Di Đà Phật để độ những yêu ma quỷ quái này. Tôi cảm thấy hiện tại những y phục này chúng ta làm vẫn không đủ, người mặc tuy là nhiều nhưng vẫn chưa phổ biến, phải nên chế tác ra số lượng lớn miễn phí tặng cho. Tương lai bên

dưới Cư Sĩ Lâm bố thí thức ăn, cũng bố thí quần áo, chúng ta in những chiếc áo thun này để bên dưới, đến ăn cơm một người lấy một cái đều mặc lên, khi lần sau đến mặc chiếc áo này mới chiêu đãi, không mặc chiếc áo này chúng ta không tiếp đãi họ. Đây là việc tốt. Đây là nói chúng sanh chưa được độ.

“*Dĩ độ chi giả sử thành Phật*”. Chưa độ là loại người nào vậy? Đã tin tưởng pháp môn Tịnh Độ, đã tu học pháp môn Tịnh Độ, có thể nói Thời kỳ Mạt Pháp căn tánh chúng sanh loại này đã chín muồi. Người căn tánh chín muồi thì chúng ta quyết định giúp đỡ họ ngay đời này vãng sanh, cho nên chúng ta xây niệm Phật đường, chúng ta xây Thôn Di Đà, vì sao vậy? Chính là “*dĩ độ chi giả sử thành Phật*”. Chúng ta phải thực tiễn câu nói này. Xây Thôn Di Đà, xây niệm Phật đường là thực tiễn câu nói này. Không phải chúng ta đọc suông Kinh này, mà tận tâm tận lực đem Kinh này làm cho được viên mãn. Căn tánh thuần rồi nhưng vẫn chưa hoàn toàn thuần thực, đã có đến bảy phần tám phần, chúng ta tiếp sức thêm một chút, hiệp trợ thêm cho họ, họ liền đạt đến mười phần. Đạt đến mười phần liền vãng sanh bất thoái thành Phật. Các vị phải nên biết, người đã có bảy phần tám phần rồi, nếu không gặp được cái duyên này thì ngay đời này họ không thể vãng sanh, còn phải đợi đến đời sau. Đời sau không phải là đời kế tiếp sau, mà là không biết được về sau bao nhiêu đời bao nhiêu kiếp, chính là lần sau bạn gặp được cơ duyên này thì thật là không dễ dàng, cái cơ duyên này là “*trăm ngàn muôn kiếp khó được gặp*”. Cho nên, chúng ta hiểu rõ những chân tướng sự thật này, chúng ta phải đặc biệt trân trọng đối với cơ duyên này. Gặp được rồi nhất định không thể để luống qua, gặp được rồi nhất định phải chân thật phát tâm.

Có rất nhiều người hoài nghi, chúng ta gặp được rồi, lần này chúng ta ở nơi đây làm công quả, họ niệm Phật tương lai vãng sanh, vậy chúng tôi tương lai phải làm sao? Nghĩ đến chỗ này thì không muốn làm công quả, hay là vào bên trong niệm Phật tốt hơn? Vậy thì không có người hộ trì. Đại Từ Bồ Tát sớm đã biết, cho nên trên Kinh nói với chúng ta, bạn khuyên hai người vãng sanh thì bằng chính mình tinh tấn, bạn khuyên mười mấy người vãng sanh thì công đức của bạn vô lượng vô biên. Bạn có thể hộ trì làm cho họ thấy đều vãng sanh, trừ khi chính bạn không chịu vãng sanh, nếu chính bạn muốn vãng sanh, công phu niệm Phật của bạn không đủ không cần phải lo, khi đến lúc bạn lâm chung, họ nhất định sẽ kéo A Di Đà Phật đến. Họ sẽ nói với A Di Đà Phật là chính nhờ họ giúp tôi vãng sanh nên phải mau đi tiếp dẫn họ. A Di Đà Phật cũng sẽ đến. Người thế gian nay chúng ta vong ân phụ nghĩa, người vãng sanh Thế giới Cực Lạc tri ân báo ân, cho nên bạn giúp họ vãng sanh, tương lai họ nhất định giúp bạn vãng sanh. Đạo lý

này tôi nghĩ mọi người nghe rồi đều có thể gật đầu, đều có thể khẳng định. Công đức của chúng ta tuyệt đối không luống uổng. Cho nên tôi khuyên đồng tu, chúng ta đồng tâm hiệp lực, chúng ta cùng nhau làm công quả, thành tựu những chúng sanh căn tánh chín muồi này. Thành tựu cho họ chính là thành tựu chính mình, tự tha công đức không hai.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*